

KẾ HOẠCH

Thực hiện “Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Xuân Lộc

Thực hiện Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch số 8265/KH - UBND ngày 19 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về thực hiện “Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Xuân Lộc, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu - Yêu cầu

1. Mục tiêu

a) Góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, cải thiện cảnh quan, ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân và sự phát triển bền vững trên địa bàn.

b) Giai đoạn 2021- 2025 huyện Xuân Lộc trồng 2,9 triệu cây xanh, trong đó: 2,5 triệu cây lâm nghiệp (2,2 triệu cây trồng tập trung, 0,3 triệu cây trồng phân tán); 0,44 triệu cây trồng khác: Cây ăn quả, cây công nghiệp, cây đô thị....trồng trên đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp.

c) Góp phần hoàn thành Kế hoạch thực hiện “Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Yêu cầu

a) Sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; đưa việc trồng cây xanh thực sự trở thành phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả của các cấp, các ngành, trong từng khu dân cư với sự tham gia tự giác tích cực của mọi người dân.

b) Nguồn lực có sự thu hút, tham gia tích cực của mọi thành phần kinh tế và lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế xã hội, chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững, chương trình xây dựng nông thôn mới để trồng 2,9 triệu cây xanh đến năm 2025.

c) Gắn trách nhiệm chăm sóc, quản lý, bảo vệ, đảm bảo cây xanh được trồng thuộc các đối tượng phải có chủ quản lý cụ thể, rõ ràng, đảm bảo tỷ lệ cây sống cao và phát triển ổn định.

II. Nội dung và nhiệm vụ

1. Tập trung nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị, thấy rõ được tầm quan trọng của việc trồng cây xanh đối với môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, gắn giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, cân bằng sinh thái, phát triển bền vững.

2. Tổ chức thực hiện hoàn thành trồng 2,9 triệu cây xanh trong giai đoạn 2021-2025 trong đó: 2,5 triệu cây lâm nghiệp (2,2 triệu cây trồng tập trung, 0,3 triệu cây trồng phân tán); 0,44 triệu cây trồng khác: Cây ăn quả, cây công nghiệp, cây đô thị...trồng trên đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp, chỉ tiêu trồng cây xanh được phân bổ cụ thể cho các địa phương cả giai đoạn và hàng năm, cụ thể:

- UBND các xã, thị trấn: Tổng số chỉ tiêu cây xanh là 718 ngàn cây, trong đó cây lâm nghiệp 276 ngàn cây, cây ăn quả 442 ngàn cây, cụ thể tại biểu 1 sau:

Biểu 1: Chỉ tiêu trồng cây xanh của UBND các xã, thị trấn

STT	UBND các xã, thị trấn	Cây lâm nghiệp (1.000 cây)	Cây ăn quả (1.000 cây)	Tổng số cây xanh (1.000 cây)
1	Thị trấn Gia Ray	6	9	15
2	xã Bảo Hòa	8	13	21
3	xã Lang Minh	8	13	21
4	xã Suối Cao	23	35	58
5	xã Suối Cát	8	13	21
6	xã Xuân Bắc	22	35	57
7	xã Xuân Định	6	9	15
8	xã Xuân Hiệp	8	13	21
9	xã Xuân Hòa	38	62	100
10	xã Xuân Hưng	33	53	86
11	xã Xuân Phú	16	26	42
12	xã Xuân Tâm	36	57	93
13	xã Xuân Thành	30	48	78
14	xã Xuân Thọ	16	26	42
15	xã Xuân Trường	19	31	50
Tổng		276	442	718

- Đơn vị Z30A Trại giam Xuân Lộc, Trường bắn Quốc Gia khu vực III: Tổng số chỉ tiêu trồng cây lâm nghiệp tập trung với diện tích 300 ha, tổng số 660 ngàn cây, cụ thể tại biểu 2 sau:

Biểu 2: Chỉ tiêu trồng cây lâm nghiệp của đơn vị công an, quân đội

Stt	Đơn vị Công an, quân đội	Diện tích trồng cây lâm nghiệp tập trung ngoài QH 3 loại rừng (ha)	Tổng số cây lâm nghiệp (1.000 cây)
1	Z30A Trại giam Xuân Lộc	100	220
2	Trường bắn Quốc gia khu vực III	200	440
Tổng		300	660

- Ban Quản lý rừng Phòng hộ Xuân Lộc: Giai đoạn 2021-2025 tổ chức trồng 1.506 ngàn cây xanh, trong đó tiến hành trồng 600 ha rừng sản xuất tập trung với 1.320 ngàn cây xanh, trồng bổ sung trong quy hoạch 3 loại rừng 186 ngàn cây xanh.

- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện Xuân Lộc: Giai đoạn 2021-2025 tổ chức trồng 66 ngàn cây xanh, với diện tích 30 ha rừng phòng hộ tập trung.

(đính kèm Phụ lục 02 Chỉ tiêu trồng cây xanh theo đơn vị hành chính cấp huyện).

3. Thực hiện rà soát tất cả các loại đất, xác định rõ diện tích đất có thể trồng cây xanh, trên cơ sở đó hàng năm xây dựng kế hoạch đảm bảo việc trồng cây xanh đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, diện tích đất và loài cây trồng.

4. Tập trung huy động cao nhất nguồn lực trong mọi thành phần kinh tế đảm bảo đáp ứng cho yêu cầu trồng cây xanh; trong đó, nguồn của tỉnh cân đối hỗ trợ cho trồng rừng tập trung, nguồn ngân sách huyện hỗ trợ một phần cây phân tán đối với những xã khó khăn về tài chính. Kinh phí còn lại các địa phương, đơn vị tự cân đối ngân sách, lồng ghép các chương trình, dự án và huy động nguồn xã hội hóa là chủ yếu.

5. Công tác trồng, chăm sóc, quản lý cây xanh được đảm bảo chặt chẽ, cây trồng phải có chủ quản lý cụ thể và có tỷ lệ sống cao; nhất là, đối với cây trồng phân tán.

III. Giải pháp chủ yếu thực hiện

1. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao năng lực, nhận thức:

a) Tổ chức thực hiện tốt công tác quán triệt, tuyên truyền trong các cấp, các ngành, các đơn vị đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người dân về vai trò ý nghĩa, tầm quan trọng của việc trồng cây xanh nói chung và thực hiện kế hoạch trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025 với thông điệp “*vì một Việt Nam xanh*”.

b) Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền: Lồng ghép qua các hội nghị, trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài phát thanh, truyền hình), pano áp

phích, hội thi trồng cây xanh, tổ chức phát động phong trào trồng cây xanh đến các cơ sở giáo dục; vận động mỗi học sinh, mỗi đoàn viên, hội viên trồng ít nhất 01 cây xanh..., tạo điểm nhấn và dẫn dắt chung trong thực hiện Chương trình.

c) Phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành, chủ rừng và toàn xã hội trong việc bảo vệ và phát triển rừng, trồng cây xanh; xây dựng các tài liệu tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng phòng hộ, đặc dụng và trồng, chăm sóc cây xanh đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

d) Các ngành, các địa phương, đơn vị căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị hàng năm, thời điểm từ ngày 15/5 đến ngày 15/6 vào dịp kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và ngày Môi trường thế giới, tổ chức Lễ phát động trồng cây xanh, tuyên truyền sâu rộng trong toàn cơ quan, đơn vị và đến các tầng lớp nhân dân.

đ) Từng cơ quan, đơn vị, đoàn thể gắn với việc phát động thực hiện các phong trào thi đua, vận động cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân bằng mọi hình thức đóng góp tham gia tích cực trồng cây xanh, hiệu quả trong toàn xã hội; kịp thời thực hiện biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có mô hình hay và đóng góp tích cực cho Chương trình.

2. Quỹ đất trồng cây xanh

a) Cấp huyện:

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện rà soát, tổng hợp danh mục quỹ đất trồng cây xanh, cập nhật bổ sung thường xuyên hàng năm, đảm bảo chủ động về quỹ đất cho nhiệm vụ trồng cây theo thời gian đã xác định.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường rà soát, hàng năm lập danh mục quỹ đất trồng cây xanh theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đề xuất các quỹ đất như quỹ đất công, đất chưa sử dụng...có thể trồng cây xanh và gửi về UBND huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện) tổng hợp, đảm bảo chủ động về quỹ đất cho nhiệm vụ trồng cây theo thời gian đã xác định.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng rà soát, hàng năm lập danh mục quỹ đất trồng cây xanh đô thị, quỹ đất trồng cây xanh theo quy hoạch chung xây dựng, đề xuất các quỹ đất như đất vỉ hè, đất công trình công cộng, dọc các tuyến đường giao thông...để trồng cây xanh và gửi về UBND huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện) tổng hợp, đảm bảo chủ động về quỹ đất cho nhiệm vụ trồng cây theo thời gian đã xác định.

- Hạt Kiểm Lâm liên huyện Xuân Lộc - Long Khánh: Rà soát quy hoạch 3 loại rừng, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xác định, đề xuất danh mục quỹ đất trồng cây xanh, cập nhật bổ sung thường xuyên hàng năm và gửi về UBND huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện) tổng hợp, đảm bảo chủ động về quỹ đất cho nhiệm vụ trồng cây theo thời gian đã xác định.

- Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao:

+ Tổ chức rà soát xác diện tích trồng mới rừng phòng hộ, diện tích trồng bổ sung một số cây gỗ lớn vào diện tích rừng đã trồng, trồng bổ sung cây gỗ lớn để cải tạo diện tích trồng điều... ; Thực hiện bổ sung hạng mục dự án công trình lâm sinh gồm trồng mới rừng phòng hộ, trồng cây gỗ lớn khu vực núi Chứa Chan vào hồ sơ Quản lý rừng bền vững khu vực núi Chứa Chan giai đoạn 2021-2030 trình UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt; lập hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh trồng rừng phòng hộ, trồng cây gỗ lớn trên khu vực núi Chứa Chan trình thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Thông tư 15/2019/TT-BTNMT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn để tổ chức trồng trong giai đoạn 2021-2025.

+ Hàng năm báo cáo diện tích trồng mới rừng phòng hộ, diện tích trồng bổ sung một số cây gỗ lớn vào diện tích rừng đã trồng, trồng bổ sung cây gỗ lớn để cải tạo diện tích trồng điều về UBND huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện) theo quy định.

- Đề nghị Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc rà soát, hàng năm xác diện tích trồng mới rừng sản xuất, rừng phòng hộ, diện tích trồng bổ sung một cây lâm nghiệp và báo cáo kết quả về về UBND huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định

- Đề nghị Đơn vị Z30A Trại giam Xuân Lộc, Trường bán Quốc gia Khu vực III rà soát, hàng năm xác diện tích trồng mới rừng tập trung; diện tích, số lượng cây lâm nghiệp trồng bổ sung và báo cáo kết quả về về UBND huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định

- UBND các xã, thị trấn: Tiến hành rà soát xác định quỹ đất trồng cây xanh tại địa phương nhằm chủ động quỹ đất cho công tác trồng cây trên địa bàn. Báo cáo về UBND huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện) theo quy định

c) Về quỹ đất, thực hiện rà soát ở tất cả các loại đất như:

- Đất nông nghiệp: Đối với diện tích ven sông, bờ kênh mương thủy lợi, bờ vùng, bờ đồng, diện tích đất nhỏ phân tán, vườn nhà, trang trại; đất trồng cây lâu năm, cây công nghiệp, cây hàng năm;

- Đất lâm nghiệp: Diện tích trong quy hoạch 03 loại rừng, đất chưa có rừng, đất đã trồng rừng phòng hộ, đặc dụng nhưng chưa đủ mật độ theo thiết kế ban đầu, đất di dời dân cư ra khỏi rừng, đất thanh lý hợp đồng giao khoán đưa vào trồng rừng, trồng bổ sung trên các tuyến đường tuần tra bảo vệ, ranh lô rừng trồng sản xuất, trên các đường băng phòng chống cháy; trồng rừng đặc dụng, phòng hộ...

- Đất phi nông nghiệp: Diện tích đất vỉa hè đường phố, công viên, quảng trường, Khu công nghiệp, Khu dân cư, đất dự án, đơn vị quân đội, công sở, các công trình tín ngưỡng, trường học, bệnh viện, đường giao thông, các công trình

công cộng; các tuyến đường trục xã, liên xã; đường trục thôn xóm, đất quy hoạch phi nông nghiệp nhưng chưa sử dụng còn thời hạn ít nhất 05 năm.

d) Tổ chức giao đất, giao rừng, đảm bảo diện tích đất đai thuộc các đối tượng trồng cây xanh phải có chủ quản lý cụ thể, rõ ràng: Cây xanh đô thị quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý cây xanh đô thị; cây được trồng trên diện tích đất của các tổ chức và hộ gia đình giao cho các tổ chức và hộ gia đình có trách nhiệm quản lý; cây được trồng trên diện tích đất công, các công trình công cộng (đường xá, bờ kênh mương thủy lợi...).

3. Loài cây trồng

a) Lựa chọn loài cây và tiêu chuẩn cây trồng phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật quy định, phù hợp với mục đích và điều kiện sinh thái gây trồng của từng khu vực; trồng đúng mùa vụ; chú trọng áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật để cây trồng có tỷ lệ sống cao, sinh trưởng, phát triển tốt, sớm phát huy tác dụng về cảnh quan, môi trường, ưu tiên trồng cây 02 năm tuổi đối với cây lâm nghiệp.

b) Loài cây trồng trong đô thị được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về quản lý cây xanh đô thị, các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia; loài cây trồng rừng tập trung và trồng cây phân tán vùng nông thôn theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Chủ động chuẩn bị cây giống đảm bảo về số lượng và chất lượng đáp ứng việc trồng cây theo thời vụ; tổ chức trồng, chăm sóc cây xanh theo hướng dẫn kỹ thuật cụ thể của từng loài cây; gắn công tác trồng, chăm sóc, quản lý, bảo vệ đến từng khu phố và từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

4. Kỹ thuật và ứng dụng khoa học công nghệ

a) Nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong việc trồng, chăm sóc, dịch chuyển cây xanh phân tán; bảo đảm việc trồng, chăm sóc, bảo vệ và phát triển cây xanh được an toàn, hiệu quả. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu về trồng, chăm sóc, phát triển cây xanh trồng tập trung và cây xanh phân tán.

b) Xây dựng, hình thành vùng rừng trồng tập trung, áp dụng công nghệ sinh học và kỹ thuật thâm canh rừng để nâng cao năng suất rừng trồng, cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến lâm sản; khuyến khích sử dụng các loài cây bản địa; trồng rừng hỗn loài, kết hợp trồng cây gỗ nhỏ mọc nhanh và cây gỗ lớn dài ngày ở những nơi có điều kiện thích hợp.

c) Tổ chức trồng, chăm sóc cây theo quy trình trồng cây xanh đô thị; thực hiện thiết kế, trồng cây xanh theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9257:2012 đối khu vực đô thị; lựa chọn loài cây trồng phù hợp với điều kiện lập địa, tập quán canh tác; tổ chức trồng, chăm sóc rừng và cây xanh theo tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật cụ thể của từng loài cây đối với khu vực nông thôn.

5. Huy động cao nhất mọi nguồn lực xã hội, đa dạng hóa nguồn vốn triển khai để trồng và bảo vệ cây xanh, trong đó:

a) Tăng cường huy động vốn từ xã hội hóa, vốn đóng góp hợp pháp của các doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia trồng cây xanh.

b) Vận động các tổ chức cộng đồng doanh nghiệp, hiệp hội, cơ quan, đơn vị, hộ dân... trực tiếp tham gia trồng cây xanh tại nơi ở và đóng góp kinh phí ủng hộ chung cho việc thực hiện Chương trình thông qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

c) Đa dạng hóa hình thức đóng góp: Đóng góp kinh phí trực tiếp (bằng tiền, cây giống...) hoặc thông qua thực hiện trồng cây xanh tại một tuyến đường, khu dân cư hoặc diện tích đất trống nhất định; khuyến khích mọi tổ chức, cá nhân có hợp đồng nhận khoán đất lâm nghiệp, chuyển sang trồng rừng tập trung bằng cây gỗ lớn.

d) Kết hợp thực hiện lồng ghép các chương trình đầu tư công của nhà nước: Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch đầu tư, phát triển cây xanh sử dụng công cộng tại các đô thị trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; các dự án phát triển hạ tầng đô thị, xây dựng Khu dân cư, công sở, đường giao thông; các chương trình phát triển kinh tế xã hội khác.

IV. Kinh phí thực hiện:

Kinh phí được sử dụng từ 02 nguồn: Nguồn “Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” và nguồn vốn khác do tỉnh phân bổ cho cấp huyện thực hiện Đề án hàng năm; Nguồn dự toán chi sự nghiệp lâm nghiệp được tính bố trí cho ngân sách huyện hàng năm và nguồn xã hội hóa của tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch này. Tổng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch: 607.292 triệu đồng, cụ thể:

1. Kinh phí trồng rừng tập trung: 56.489 triệu đồng, gồm:

a) Trồng rừng phòng hộ: 15.989 triệu đồng, gồm kinh phí hỗ trợ thanh lý hợp đồng khoán (đơn giá 350 triệu đồng/ha) và kinh phí trồng, chăm sóc các năm (đơn giá 90 triệu đồng/ha).

b) Trồng rừng tập trung ngoài quy hoạch lâm nghiệp: 13.500 triệu đồng (đơn giá 45 triệu đồng/ha).

2. Kinh phí cây lâm nghiệp trồng phân tán: 4.154 triệu đồng (chỉ tính phần cây giống hỗ trợ, với đơn giá bình quân 15.000 đồng/cây).

3. Kinh phí cây khác (cây công nghiệp, cây ăn trái, cây đô thị...): 13.302 triệu đồng, tính đơn giá bình quân cây giống 30.000 đồng/cây.

(Đính kèm phụ lục 03: Kinh phí dự toán kế hoạch trồng cây xanh giai đoạn 2021-2025)

V. Tổ chức thực hiện:

1. Các phòng ban, đơn vị, đoàn thể huyện:

a) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các cơ quan đơn vị liên quan thực hiện:

- Hàng năm đề xuất tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác” nhằm nâng cao nhận thức và tinh thần, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân, tự giác tích cực tham gia thực hiện hiệu quả Chương trình trồng cây xanh trên địa bàn.

- Tham mưu UBND huyện đăng ký nhu cầu số lượng cây lâm nghiệp trên địa bàn để UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh hỗ trợ từ nguồn vốn “Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” và nguồn vốn khác của tỉnh.

- Nghiên cứu tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân huyện xem xét bổ sung nội dung về diện tích cây xanh, đánh giá nội dung xanh trong quá trình thực hiện Chương trình nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Hướng dẫn các địa phương về trồng cây xanh tập trung và cây phân tán vùng nông thôn.

- Hàng năm, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch đề xuất tham mưu UBND huyện phân bổ kinh phí thực hiện việc trồng rừng, trồng cây xanh theo chỉ tiêu kế hoạch hàng năm. Đề xuất Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn sử dụng nguồn vốn trồng cây xanh từ nguồn xã hội hóa.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện lồng ghép việc thực hiện Chương trình vào các nội dung phong trào thi đua của tỉnh và hướng dẫn các ngành, các địa phương, cơ quan đoàn thể, đơn vị thực hiện.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch đối với các địa phương, đơn vị; kịp thời giải quyết hoặc đề nghị cơ quan thẩm quyền giải quyết các khó khăn vướng mắc; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm; đề xuất biểu dương, khen thưởng, nhân rộng điển hình các tổ chức, cá nhân làm tốt; đầu mối tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hàng năm và 05 năm.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan thực hiện nội dung:

- Cân đối dự toán chi sự nghiệp lâm nghiệp được tỉnh phân bổ hàng năm và các quy định hiện hành của nhà nước để tham mưu UBND huyện bố trí nguồn vốn phục vụ nhiệm vụ trồng rừng, trồng cây xanh cho cả giai đoạn và hàng năm.

- Phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn trong việc tham mưu UBND huyện cấp phát nguồn vốn “Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” và các nguồn vốn khác từ cấp tỉnh (nếu có); hướng dẫn việc thanh quyết toán theo quy định.

c) Hạt Kiểm Lâm liên huyện Xuân Lộc - Long Khánh:

- Rà soát, đề xuất diện tích khu đất phù hợp trồng cây lâm nghiệp phân tán, cây lâm nghiệp tập trung trên địa bàn.

- Hàng năm, chủ trì, phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện kêu gọi các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đóng góp nguồn vốn xã hội hóa, hỗ trợ nguồn cây giống lâm nghiệp và các nguồn lực khác cho công tác trồng cây xanh.

- Hướng dẫn các địa phương, đơn vị về cách trồng, chăm sóc đúng kỹ thuật, đúng quy cách, đúng thời vụ đối với trồng cây Lâm nghiệp tập trung và cây Lâm nghiệp phân tán vùng nông thôn.

- Hướng dẫn Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao xác định diện tích trồng mới rừng phòng hộ (30 ha) theo chỉ tiêu được giao, diện tích trồng bổ sung một số cây gỗ lớn vào diện tích rừng đã trồng, trồng bổ sung cây gỗ lớn để cải tạo diện tích trồng điều, lập danh mục công trình lâm sinh, hồ sơ trình phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định.

- Hàng năm tham mưu UBND huyện Xuân Lộc tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả trồng, chăm sóc cây xanh, cây lâm nghiệp theo chỉ tiêu được giao theo quy định.

d) Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trồng cây xanh đô thị, các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn; chủ trì, chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các địa phương thực hiện việc quản lý và phát triển cây xanh đô thị theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp các địa phương trong việc thực hiện trồng cây xanh trên các tuyến giao thông đường bộ do địa phương quản lý để đảm bảo các tuyến đường ngoài khu vực đô thị được trồng cây xanh ở những nơi có đủ điều kiện, tạo cảnh quan, bóng mát và an toàn giao thông.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng hợp số liệu về kết quả thực hiện trồng cây xanh đô thị gửi về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp báo cáo UBND huyện theo quy định.

đ) Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch; hướng dẫn các địa phương rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp cho việc trồng cây xanh, đặc biệt là đất trống chưa sử dụng, đất công đang quản lý; dành quỹ đất ổn định, lâu dài, đúng mục đích cho phát triển cây xanh, bảo đảm các tiêu chuẩn diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng theo quy định.

- Hàng năm tổ chức thực hiện, đánh giá, tổng hợp số liệu về kết quả thực hiện trồng cây xanh đô thị gửi về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp báo cáo UBND huyện theo quy định.

e) Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện Xuân Lộc:

- Rà soát diện tích đất trụ sở, diện tích đất hiện đang quản lý, hàng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức trồng cây xanh, phối hợp với các ngành liên quan,

địa phương, thực hiện việc trồng cây xanh trên địa bàn huyện; vận động cán bộ, chiến sĩ tham gia đóng góp lao động cùng chính quyền địa phương trong các đợt ra quân tổ chức trồng cây xanh.

- Hàng năm tổ chức thực hiện, đánh giá, tổng hợp số liệu về kết quả thực hiện trồng cây xanh đô thị gửi về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp báo cáo UBND huyện theo quy định.

f) Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện: Rà soát quy định, Kế hoạch phát triển rừng giai đoạn 2021-2030 núi Chứa Chan huyện Xuân Lộc, khẩn trương lập Đề án trồng thí điểm một số loài cây dược liệu dưới tán rừng trồng, kết hợp trồng bổ sung cây gỗ lớn vào vườn điều trình phê duyệt và triển khai thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng thu nhập cho hộ nhận khoán, tăng mật độ cây xanh, cây lâm nghiệp; Đồng thời lồng ghép các chương trình, dự án của địa phương để đảm bảo hiệu quả thực hiện.

g) Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức phát động phong trào trồng cây xanh đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện; vận động mỗi giáo viên, học sinh cấp 2, học sinh lớp 4,5 của các trường tiểu học trồng ít nhất 01 cây xanh.

i) Phòng Nội vụ rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện lồng ghép việc thực hiện Chương trình vào các nội dung phong trào thi đua của huyện (nếu phù hợp); phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các ngành, địa phương, cơ quan đoàn thể, đơn vị triển khai thực hiện.

k) Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy; cấp ủy các địa phương chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, đơn vị nhằm huy động hiệu quả mọi nguồn lực xã hội.

l) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, chính trị xã hội: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện; Hội Nông dân huyện, Huyện đoàn, Hội Phụ nữ huyện tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên hiểu rõ vai trò, trách nhiệm của trồng cây xanh là nghĩa vụ của mọi tổ chức, cá nhân, hộ gia đình để góp phần bảo vệ môi trường phát triển kinh tế - xã hội bền vững trên địa bàn.

m) Phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể Thao: Tập trung tuyên truyền phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng về mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; vai trò, tác dụng của rừng và cây xanh trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Phát hiện các tấm gương, điển hình tiên tiến, “người tốt việc tốt” trong phong trào trồng cây, trồng rừng để động viên, khuyến khích và nhân rộng.

2. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

a) Căn cứ chỉ tiêu khối lượng được giao trong Kế hoạch, tổ chức rà soát, xác định quỹ đất quy hoạch trồng cây xanh, đất phát triển cây xanh phân tán, xây dựng kế hoạch trồng cây giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch hàng năm.